TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2022/HS-ST
Ngày 02-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VT, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khoe

Ông Nguyễn Anh Đắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 19/2022/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1982 tại Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú: khu phố PhGi, thị trấn NgGi, Hện ChĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề ngH: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1945) và bà Nguyễn Thị V (sinh năm 1950); Vợ là Mai Thị Nh (sinh năm 1986); có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 21-9-2005, bị Toà án nhân dân thành phố BH, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 386/2005/HSST.

+ Ngày 24-6-2008, bị Toà án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 193/2008/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23-01-2010.

Bị cáo bị bắt từ ngày 10-11-2021 (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Trần Việt Đ, sinh năm 2004; địa chỉ: Đường BT, phường RD, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Anh Phạm Đ D, sinh năm 2002; địa chỉ: 2/5 Lương Văn Can, Phường M2, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Anh Đỗ Đ A, sinh năm 2002; địa chỉ: TrXĐ, phường ThN, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Anh Hà Văn H, sinh năm 2002; địa chỉ: PhTH, phường ThT, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/11/2021, tại khu vực BT thuộc Phường M, thành phố VT, Nguyễn Bảo Q nhìn thấy các anh Trần Việt Đ, Phạm Đ D, Đỗ Đ A và Hà Văn H có để balo đồ đạc cá nhân trong cốp xe máy rồi xuống tắm biển. Lúc này, Q đang ngồi cách chỗ để xe mô tô của các anh Đ, D, Đ Anh và H khoảng 04m nên phát hiện thấy dây chiếc ba lô chìa ra ngoài. Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi lại mở cốp xe ra lấy chiếc ba lô. Sau đó Q điều khiển xe mô tô biển số 86B5-145.21 của mình chạy từ khu vực BT đến khu vực cột cờ Bãi Sau kiểm tra bên trong ba lô có 04 chiếc điện thoại di động gồm: 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, 01 Điện thoại di động hiệu Iphone XS. Sau khi phát hiện bị mất 04 chiếc điện thoại di động trên, các anh Đ, D, Đ Anh và H kiểm tra định vị điện thoại thì phát hiện điện thoại của mình đang ở khu vực cột cờ Bãi Sau nên đã chạy đến nơi phát hiện và bắt giữ Q giao cho Công an Phường M, thành phố VT.

Tại Kết luận định giá tài sản số 146/KL-TTHS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thành phố VT, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 13 Promax Max 256 GB, màu xanh dương có giá trị 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S 64GB, màu xám có giá trị 1.380.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S Plus, màu hồng có giá trị 1.610.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS, màu vàng có giá trị 10.500.000 đồng. Tổng cộng 45.990.000đ (Bốn mươi lăm triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Bảo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh dương có số Imei: 357680885108835; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám có số Imei: 353799080393887; 01 ba lô màu đen, kích thước 50cm x 30cm, lô gô FPT; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng có số Imei: 355731073014042; 01 túi đeo chéo màu nâu; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng có số Imei: 3572160932202563. Cơ quan điều tra đã ra xử lý vật chứng trả lại cho các bị hại.

- Thu giữ 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số: 86B5-145.21, số khung: RLHJF1802AY336880, số máy: JF27E0383213. Qua tra cứu biển số xe tại Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố VT cho kết quả xe mô tô biển số 86B5-145.21 là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius do ông Cao Văn H (địa chỉ: Xã SM, huyện HT, tỉnh Bình Thuận) đứng tên chủ sở hữu, không phù hợp với thực tế xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT đã ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện HT, tỉnh Bình Thuận tiến hành xác minh, cho kết quả: Ông Cao Văn H đã bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 86B5-145.21 từ lâu, không nhớ người mua, không làm hợp đồng mua bán, ông H không có ý kiến, yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius đã bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT đã tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy nguyên thủy đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade ở trên và cho kết quả số

khung: RLHJF1802AY336880; số máy: JF27E0383213 nhưng tra cứu không có kết quả trên hệ thống , Nguyễn Bảo Q khai nhận đã mua chiếc xe này cùng biển số từ một người không rõ nhân thân lai lịch. Ngày 10/01/2021, cơ quan điều tra đã ra thông báo để tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng chưa có ai liên hệ để nhận lại. Cơ quan đã cHển xe mô tô hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJF1802AY336880; số máy: JF27E0383213 cùng biển kiểm soát 86B5-145.21 đến cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố VT quản lý, chờ xử lý.

Về trách nhiệm Dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSVT ngày 20-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT truy tố Nguyễn Bảo Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi tháng) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-11-2021.

+ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJF180AY336880, số máy: JF27E0383213.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) biển kiểm soát 86B5-145.21.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 10-11-2021, tại khu vực BT thuộc Phường M, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Nguyễn Bảo Q đã có hành vi trộm cắp tài sản là 04 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện

thoại di động hiệu Iphone XS. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 45.990.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được Pháp luật bảo vệ. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm Hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo có nhân thân xấu đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJF180AY336880, số máy: JF27E0383213. Bị cáo khai nhận đã mua chiếc xe này cùng biển số của một người không rõ nhân thân, lai lịch. Qua xác minh không có kết quả thông tin xe có số máy, số khung như trên ở trên hệ thống quản lý của cơ quan nhà nước. Cơ quan điều tra đã đăng tìm chủ sở hữu, quá thời hạn không có ai liên hệ để nhận lại xe.

Xét thấy, chiếc xe trên liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (Một) biển kiểm soát 86B5-145.21 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Bảo Q** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 11 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJF180AY336880, số máy: JF27E0383213.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) biển kiểm soát 86B5-145.21.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố VT theo Biên bản giao nhận vật chứng số 75/ BB.CCTHAngày 26 tháng 01 năm 2022).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố VT;
- Công an thành phố VT;
- Thi hành án dân sự thành phố VT;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh